

PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ CHI TIẾT

ĐỰ ÁN ĐƯỜNG HOÀNG SA - DỐC SỎI (ĐOẠN QUA XÃ BÌNH THANH (CŨ) - ĐỢT 2)
ĐỊA ĐIỂM: XÃ ĐÔNG SƠN, TỈNH QUẢNG NGÃI.

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2025 của Chủ tịch UBND xã Đông Sơn)

Họ và tên chủ hộ: **ÔNG PHAN THANH HOÀ** Số chứng minh:
Địa chỉ: Thôn Thạnh Thiện, xã Đông Sơn, tỉnh Quảng Ngãi Số nhân khẩu:
Nghề nghiệp: Tổng DT nông nghiệp đang sử dụng:
Gia đình thuộc diện chính sách: Tỷ lệ đất nông nghiệp bị thu hồi:

STT	Hạng mục	ĐVT	Số lượng	Mức đền bù	Hệ số	Đơn giá (đồng)
I	ĐẤT ĐAI		286,9			
5	Đất sản xuất nông nghiệp		286,9			
HN	Đất trồng cây hàng năm Vị Trí 2 (Thửa: 141, tờ: 7)	m2	286,9	100%	1	52.000
6	Hỗ trợ chuyển đổi nghề nghiệp		286,9			
HN	Đất trồng cây hàng năm Vị Trí 2 (Thửa: 141, tờ: 7)	m2	286,9	500%	1	52.000
III	CÂY CỎI, HOA MAU					
1	Bồi thường					
4ke4	Keo, cây có đường kính gốc > 4cm đến <= 8cm (Thửa: 141, tờ: 7)	cây	11	30%		90.000
2kh2	Cây Dừa (thơm, khóm), cây chưa cho quả (Thửa: 141, tờ: 7)	bụi	46	30%		15.000
4ke2	Keo, cây có đường kính gốc <= 2cm (Thửa: 141, tờ: 7)	cây	252	30%		41.000
4ke6	Keo, cây có đường kính gốc > 12cm đến <= 16cm (Thửa: 141, tờ: 7)	cây	4	30%		180.000
4ke3	Keo, cây có đường kính gốc > 2cm đến <= 4cm (Thửa: 141, tờ: 7)	cây	101	30%		64.000
V	CÁC KHOẢN HỖ TRỢ					
ht0102	Hỗ trợ ổn định đời sống (30kg gạo x 15933 đồng x 2 tháng)	Khẩu	1	100%		955.980
	TỔNG CỘNG					

Bằng chữ: (Chín mươi sáu triệu, hai trăm hai mươi bảy ngàn, năm trăm tám mươi đồng).

51083011232
1
2319,9
12%

Thành tiền (đồng)
89.512.800
14.918.800
14.918.800
74.594.000
74.594.000
5.758.800
5.758.800
297.000
207.000
3.099.600
216.000
1.939.200
955.980
955.980
96.227.580